

Bản án số: 32/2023/HS-ST

Ngày: 09 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU - TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Đề;

Ông Đỗ Việt Hùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Sinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Ân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1961; Nơi sinh và nơi cư trú: Xóm 3, xã XPh, huyện XTr, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Hưu trí; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế Q, sinh năm 1940 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1940; vợ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1964 (đã ly hôn), có 03 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 16/02/2023 đến ngày 22/02/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- **Bị hại:** Chị Đỗ Thị C, sinh năm 1974; địa chỉ: Xóm NgQ, xã HTh, huyện HH, tỉnh Nam Định. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Bà Nguyễn Thị Ng, chị Nguyễn Thị Y, Ông Nguyễn Đình Ng, bà Trần Thị Nh, bà Nguyễn Thị Ph, ông Nguyễn Ng T, anh Trịnh Bá Đ, ông Nguyễn Hữu O.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng Q và chị Đỗ Thị C có quan hệ tình cảm với nhau từ cuối năm 2021. Quá trình tìm hiểu, chị C nhận thấy mối quan hệ giữa 2 người không thể tiến tới hôn nhân, không muốn duy trì mối quan hệ nên không muốn gặp Q nữa. Khoảng 22 giờ ngày 15-02-2023, Q gọi điện thoại cho chị C nói: “Khoảng 12 giờ đêm nay anh sẽ về tới nhà em để gặp em”, chị C trả lời: “Em không gặp, anh không được về, nếu anh cố tình về em sẽ bỏ nhà đi”, Q nói: “Nếu anh về, em cố tình bỏ đi thì anh sẽ về giết em và đốt nhà em đấy”. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Q tiếp tục nhắn tin cho chị C qua ứng dụng Zalo: “Một lúc nữa anh đến”, chị C trả lời: “Anh đến muộn em không mở cửa đâu”, Q tiếp tục gọi 2 cuộc điện thoại nhưng chị C không nghe máy. Sau đó Q điều khiển xe ô tô nhãn hiệu i10 Biển kiểm soát 30F-42146 đến nhà chị C. Khi cách nhà chị C khoảng 20m, Q đỗ xe ô tô ở ven đường, vừa lúc đó anh Trịnh Bá Đ, sinh năm 1973 ở xóm 2, xã Xuân Trung, huyện Xuân Trường là bạn gọi điện rủ đi uống bia tại quán gần cầu Yên Định thuộc thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, Q nhất trí rồi đi bộ ra Chợ Cầu thuộc xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu thuê xe ôm đến gặp anh Đường. Khoảng 23 giờ 05 phút cùng ngày, Q nhắn tin cho chị C với nội dung: “Em ngủ đi, anh không về nữa”. Nhận được tin nhắn, chị C biết là Q sẽ đến nhà mình. Do sợ Q đến sẽ gây chuyện và không muốn gặp, không muốn cho Q vào nhà nên chị C đã khóa cửa, quây bạt dứa quanh hiên trước cửa nhà và sang nhà bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1964 ở cùng xóm Nguyễn Quất, xã Hải Thanh để ở nhờ. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, sau khi uống bia xong, Q thuê xe ôm trở lại nhà chị C. Q đứng ở ngoài đường, quan sát thấy phía trước hiên nhà chị C che, quây bạt dứa, trong nhà tắt điện. Q gọi “C ơi, C ơi” nhưng không thấy ai trả lời nên gọi điện cho chị C qua ứng dụng Zalo nhưng chị C không nghe máy. Đến khoảng 00 giờ 04 phút ngày 16/02/2023, thấy trong nhà chị C tối, cửa chính được khóa bằng khóa màu đen bên ngoài, nghĩ chị C ở trong nhà Q nảy sinh ý định phá khóa cửa vào trong nhà để nói chuyện. Q lấy viên bi bê tông kích thước (24,5x16x10)cm dùng để đập dứa ở ngoài hiên nhà, đập phá ổ khóa nhưng không phá được nên đi ra ngoài dỡ hết bạt dứa che phía trước hiên nhà xuống. Sau đó, Q tiếp tục nhặt ½ viên gạch đất nung kích thước (10,5x9x5,5)cm ở trước cửa chính, đập vào ổ khóa khiến ổ khóa bị bung ra. Q tiếp tục nhắn tin cho chị C với nội dung: “10 phút nữa em không về anh đốt quán”, “Mở cam xem anh đốt nhé”. Không thấy chị C nhắn tin trả lời cũng như gọi lại, Q tự mở cửa vào trong nhà, đi lên gác xếp vào phòng ngủ tìm chị C nhưng không thấy; Q tiếp tục đi xuống phòng khách đứng khoảng 5 phút. Lúc này chị C phát hiện Q đã tự ý phá khóa cửa nhà mình nên đã gọi điện trình báo Công an xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu đến lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Bản kết luận định giá tài sản số 19/KL - HĐĐG ngày 01-3-2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Hậu, kết luận: Giá trị thiệt hại của 01 khóa bằng kim loại màu đen, nhãn hiệu Yales, kích thước (6,5x3,5x1)cm, bị hư hỏng tại thời điểm định giá có giá trị là: 20.000 đồng

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS-HH ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Q về tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 158 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác”; áp dụng điểm d khoản 1 Điều 158; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Hồng Q từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 6 ngày tạm giữ trước đó (từ ngày 16/02/2023 đến ngày 22/02/2023); và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPO A95 chứa sim số thuê bao 0967409466, 0913006947 thu giữ trong quá trình điều tra là tài sản hợp pháp của Nguyễn Hồng Q nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Các vật chứng khác đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 0 giờ 15 phút ngày 16-02-2023, Nguyễn Hồng Q đến nhà ở của chị Đỗ Thị C ở xóm Nguyễn Quát, xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu dùng gạch đập phá khóa cửa rồi vào trong nhà mà không được sự đồng ý của chị C. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 158 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 158. Tội “xâm phạm chỗ ở của người khác” tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây xâm phạm chỗ ở của người khác, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm: ...

d) Xâm nhập trái pháp luật chỗ ở của người khác.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở, nơi sinh sống của công dân, xâm phạm quyền tự do cá nhân của công dân được Hiến pháp và pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên buộc phải nhận thức được việc làm của mình là sai trái, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần phải xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong vụ án bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối lỗi; bị hại là chị Đỗ Thị C có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, xét thấy cho bị cáo hưởng mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[5] Hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi cộng đồng xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự là phù hợp. Về khấu trừ thu nhập, do bị cáo nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử nhận thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo, do bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Thị C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng gồm 01 khóa cửa bằng kim loại; 01 viên bi bê tông; ½ viên gạch đất nung và 01 then cài cửa bằng kim loại là tài sản của chị C, đến nay chị C không đề nghị nhận lại, những tài sản này cũng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A95 chứa sim số thuê bao 0967409466, 0913006947 là tài sản hợp pháp của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 158; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Q phạm tội “Xâm phạm chỗ ở của người khác”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Q 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 16/02/2023 đến ngày 22/02/2023 là 06 ngày x 03 = 18 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo Q còn phải chấp hành 8 (tám) tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Hồng Q.

Giao bị cáo Nguyễn Hồng Q cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Phú, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú 52/LCCT-TA ngày 20-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 khóa cửa bằng kim loại; 01 viên bi bê tông; ½ viên gạch đất nung và 01 then cài cửa bằng kim loại .

Trả lại cho Bị cáo Q một điện thoại di động OPO A95 chứa sim số thuê bao 0967409466, 0913006947.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/05/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Công an huyện Hải Hậu;
- UBND xã Xuân Phú;
- Bị cáo, đại diện của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng